

KẾ HOẠCH
Thực hiện phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2026

Căn cứ Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau Khoá X, kỳ họp thứ 6 về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 02048/QĐ-UBND ngày 10/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 1901/QĐ-SNNMT ngày 24/12/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Cà Mau về việc phân bổ chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 (nông nghiệp và môi trường);

Căn cứ Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 19 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân xã Phú Mỹ Khoá XII, Kỳ họp thứ ba về kế hoạch phát triển kinh tế xã - hội xã Phú Mỹ năm 2026;

Năm 2026 là năm đầu thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ I, vì vậy các chỉ tiêu kế hoạch năm 2026 được xây dựng trên cơ sở bám sát mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030, Quyết định số 02048/QĐ-UBND ngày 10/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026, Quyết định số 1901/QĐ-SNNMT ngày 24/12/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Cà Mau, Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 19 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân xã Phú Mỹ Khoá XII, Kỳ họp thứ ba. Theo đó, Ủy ban nhân dân xã xác định các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu của Kế hoạch năm 2026 của xã như sau:

I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT VÀ NỘI DUNG TRỌNG TÂM THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2026

1. Mục tiêu, nhiệm vụ chủ yếu năm 2026

Tiếp tục duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế, nâng cao hiệu quả và tính bền vững của sự phát triển, huy động mọi nguồn lực của xã hội để đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới; tiếp tục chuyển đổi cơ cấu kinh tế, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân; đảm bảo an sinh xã hội; tăng cường công tác bảo vệ tài nguyên và môi trường, chủ động ứng phó với các tác động của thiên tai và biến đổi khí hậu; đẩy mạnh công tác cải cách hành chính; giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội.

Để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ, hoàn thành mục tiêu, chỉ tiêu đã đề ra, Ủy ban nhân dân xã xác định một số nội dung trọng tâm trong chỉ đạo, điều hành, đó là:

1.1. Triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ I, nhiệm kỳ 2026-2030; Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội xã 5 năm 2026-2030.

Đề cao trách nhiệm cá nhân người đứng đầu, lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành quyết liệt, hiệu quả. Tập trung đổi mới phương thức làm việc, quy trình xử lý công việc gắn với đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền số; đặc biệt chú trọng khâu tổ chức thực hiện để tạo sự chuyển biến mạnh mẽ.

1.2. Tập trung nguồn vốn đầu tư xây dựng phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế xã hội, chú trọng đầu tư ở xã nằm trong kế hoạch xây dựng nông thôn mới nâng cao.

1.3. Chỉ đạo quyết liệt công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số; công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của nhân dân; phòng, chống tham nhũng...

1.4. Tiếp tục củng cố, giữ vững quốc phòng, an ninh; đẩy mạnh các hoạt động đối ngoại, nâng cao chất lượng, hiệu quả hội nhập Quốc tế.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

2.1. Cơ cấu kinh tế:

(1) Diện tích nuôi trồng thủy sản 7.413ha.

(2) Sản lượng nuôi trồng thủy sản là 17.352 tấn, trong đó tôm 11.403 tấn.

(3) Phát triển đàn gia súc 6.790 con; đàn gia cầm 100.000 con.

(4) Diện tích rau màu 360 ha; diện tích cây ăn trái 210 ha.

(5) Thu NSNN 890 Triệu đồng.

(6) Thu NSX 90.077 Triệu đồng.

(7) Kinh tế tư nhân:

- Số doanh nghiệp thành lập mới: 08 doanh nghiệp.

- Số hộ cá thể phát triển lên doanh nghiệp: 3 doanh nghiệp.

(8) Tổng số Hợp tác xã thành lập mới: 01 Hợp tác xã.

(9) Tổng số Tổ hợp tác thành lập mới: 02 Tổ hợp tác.

(10) Tỷ lệ người dân giao dịch không dùng tiền mặt đạt 72,6%.

(11) Thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn xã đạt 83 triệu đồng/người/năm.

(12) Phát triển mới ít nhất 01 sản phẩm OCOP 3 sao.

2.2. Chỉ tiêu văn hóa - xã hội:

(13) Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giảm còn 0,78% (giảm 0,19% 9 hộ).

(14) Xây dựng hệ thống nước sạch để uống cho 01 trường (đạt 5/7 trường có hệ thống nước sạch để uống) đạt 71,42 %.

(15) Tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước sạch đáp ứng quy chuẩn đạt 66,5% (tăng 2,1% so với năm 2025, tăng khoảng 100 hộ sử dụng máy lọc nước hộ gia đình RO).

(16) Tỷ lệ thu gom rác thải rắn sinh hoạt đạt 72%.

(17) Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt trên 81,2%; Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ là 32,6%.

(18) Công tác tuyển quân, huấn luyện hàng năm đạt chỉ tiêu trên giao.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2026

Để hoàn thành cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026, bên cạnh việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ thường xuyên của cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân xã yêu cầu các phòng, ban, ngành xã tập trung chỉ đạo, điều hành, khẩn trương xây dựng kế hoạch đề ra, nhiệm vụ để tổ chức thực hiện ngay từ đầu năm, quá trình thực hiện phải quyết liệt, sáng tạo, đồng bộ, hiệu quả các giải pháp sau đây:

1. Nhóm nhiệm vụ, giải pháp về kinh tế

Thực hiện đồng bộ các giải pháp để duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế phù hợp và cải tiến chất lượng tăng trưởng để đảm bảo kinh tế - xã hội của xã phát triển ổn định và bền vững.

Phát triển nuôi trồng thủy sản theo hướng bền vững và thích ứng với biến đổi khí hậu, đến cuối năm tổng sản lượng thủy sản phần đầu đạt 17.352 tấn. Giữ ổn định diện tích nuôi trồng thủy sản 7.413 ha, phần đầu đến cuối năm diện tích nuôi tôm quảng canh cải tiến đạt 7.044 ha, nuôi tôm siêu thâm canh đạt 369 ha, nuôi tôm siêu thâm canh tuần hoàn ít thay nước 19,98 ha và phát triển loại hình nuôi tôm phù hợp để ứng dụng khoa học công nghệ mới và áp dụng các tiêu chuẩn chứng nhận quốc tế. Trong đó ưu tiên tập trung phát triển nuôi tôm siêu thâm canh, ứng dụng công nghệ cao để tăng nhanh sản lượng; phát triển nuôi tôm quảng canh cải tiến, quảng canh cải tiến 2, 3 giai đoạn, tôm hữu cơ, ... Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án nâng cao hiệu quả và phát triển bền vững ngành tôm tỉnh Cà Mau đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030. Tuyên truyền, vận động người dân những nơi có điều kiện thực hiện mô hình trồng một vụ lúa trên đất nuôi tôm, góp phần tăng thêm thu nhập và cải thiện môi trường nuôi tôm.

Tiếp tục chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, loại hình sản xuất thích ứng với biến đổi khí hậu; triển khai có hiệu quả các mô hình sản xuất theo Nghị quyết của Đảng ủy; đồng thời thực hiện các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học gắn với công tác phòng, chống dịch bệnh, nhất là công tác chăn nuôi nhỏ lẻ.

Triển khai các chính sách, giải pháp để nâng cao chất lượng sản phẩm, từng bước tiếp cận thị trường bền vững gắn với chương trình “Mỗi xã một sản phẩm” (OCOP). Hỗ trợ người dân các thủ tục, quy định thành lập mới doanh nghiệp, hộ cá thể phát triển lên doanh nghiệp và thành lập các Hợp tác xã, Tổ hợp tác đảm bảo đạt chỉ tiêu.

Giữ vững, nâng chất các tiêu chí nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao; có lộ trình cụ thể cho từng tiêu chí để xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu trong thời gian tới.

Tăng cường công tác thu – chi ngân sách chặt chẽ, hiệu quả; phấn đấu thu ngân sách nhà nước năm 2026 đạt và vượt dự toán. Thực hiện chi ngân sách nhà nước đảm bảo theo dự toán, phù hợp mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội; hạn chế các khoản chi thường xuyên chưa thật sự cần thiết. Thực hiện tốt công tác quản lý và bảo vệ tài sản công. Tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện các giao dịch không dùng tiền mặt, trong đó cán bộ, đảng viên, đoàn viên và hội viên các tổ chức chính trị xã hội là nòng cốt trong công tác tuyên truyền, vận động.

Huy động tối đa mọi nguồn lực để tập trung đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ đáp ứng được yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Tập trung vào các chương trình xây dựng đường giao thông nông thôn, thủy lợi, trường học,...

Thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước về quy hoạch xây dựng, trật tự xây dựng.

2. Nhóm nhiệm vụ, giải pháp về văn hóa - xã hội

Thực hiện các giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo; củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý và nhà giáo gắn với đổi mới nội dung, chương trình và phương pháp giáo dục. Thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030”. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục.

Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trẻ mầm non 5 tuổi, củng cố và duy trì kết quả phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi và phổ cập trung học cơ sở. Đẩy mạnh việc thực hiện công tác xã hội hóa giáo dục - đào tạo.

Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, đổi mới phong cách, thái độ phục vụ; tiếp tục triển khai thực hiện nhiệm vụ, giải pháp về công tác dân số, giảm mất cân bằng giới tính; nâng cao khả năng tiếp cận các dịch vụ chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi. Củng cố và nâng cao hiệu quả công tác y tế dự phòng; chủ động các biện pháp phòng, chống, khống chế, xử lý kịp thời dịch bệnh, không để dịch bệnh lớn xảy ra. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động người dân tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện.

Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, phong trào thi đua yêu nước gắn với thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới; phân công trách nhiệm từng thành viên trong Ban chỉ đạo phụ trách cụ thể.

Chú trọng đào tạo nghề cho lao động nông thôn gắn đào tạo nghề theo nhu cầu việc làm; đa dạng các ngành nghề đào tạo cho người lao động.

Thực hiện công khai, minh bạch chính sách, chế độ ưu đãi; tăng cường vận động tổ chức, đoàn thể và nhân dân tích cực tham gia chăm sóc người có công với cách mạng bằng những việc làm thiết thực, hiệu quả.

Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và an sinh xã hội giai đoạn 2026-2030; đảm bảo đúng đối tượng, phù hợp điều kiện, khả năng nguồn lực của địa phương.

Tăng cường hoạt động truyền thông về bình đẳng giới và bạo lực gia đình trên phương tiện truyền thông. Tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em, các hoạt động phòng, chống xâm hại tình dục, tai nạn thương tích; chăm sóc sức khỏe và dinh dưỡng cho trẻ em.

Tiếp tục quán triệt và thực hiện tốt quan điểm, chủ trương, đường lối của đảng, chính sách pháp luật của nhà nước về công tác tôn giáo; hướng dẫn các tổ chức tôn giáo hoạt động theo đúng quy định của pháp luật.

3. Tăng cường bảo vệ và cải thiện môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu

Tăng cường quản lý, sử dụng đất; kịp thời phát hiện, xử lý dứt điểm các vi phạm tranh chấp, lấn chiếm đất đai, đảm bảo đúng quy định pháp luật.

Tăng cường quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường; Đẩy mạnh kiểm tra, phát hiện, xử lý vi phạm kịp thời, nghiêm minh các trường hợp vi phạm luật bảo vệ môi trường. Tăng cường công tác giám sát cộng đồng về môi trường, phấn đấu nâng cao tỷ lệ thu gom rác thải ở khu vực chợ và nông thôn. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm của toàn xã hội về công tác bảo vệ môi trường, nguy cơ của biến đổi khí hậu. Tích cực chủ động thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu.

4. Tăng cường quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội

Hoạt động quân sự, quốc phòng đảm bảo thực hiện theo đúng kế hoạch; công tác trực sẵn sàng chiến đấu 24/24 luôn được đảm bảo. Thực hiện tốt công tác xây dựng lực lượng dân quân tự vệ; sự phối hợp giữa công an - quân sự ngày càng chặt chẽ và có hiệu quả. Tổ chức đưa thanh niên lên đường nhập ngũ năm 2025 đảm bảo an toàn và đúng theo quy định. Tổ chức huấn luyện Dân quân tự vệ năm 2026. Đăng ký nghĩa vụ quân sự cho công dân nam đủ 17 tuổi trong năm 2026.

Tăng cường quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội. Thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục quốc phòng và an ninh cho các đối tượng; tổ chức tập huấn, huấn luyện hội thi, hội thao cho các đối tượng theo quy định.

Chuẩn bị các điều kiện tổ chức “Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” năm 2026. Kiện toàn, duy trì thực hiện mô hình “Tổ liên gia an toàn phòng cháy, chữa cháy”.

Tiếp tục triển khai, thực hiện hiệu quả Chiến lược bảo vệ an ninh quốc gia,

Chiến lược an ninh mạng quốc gia, Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới, Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng,... Triển khai, thực hiện quyết liệt, hiệu quả các phương án, kế hoạch bảo vệ tuyệt đối an ninh, an toàn các mục tiêu, sự kiện chính trị, văn hóa, xã hội quan trọng của đất nước, của tỉnh và của xã; hoạt động của lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các đoàn khách quốc tế đến thăm và làm việc trên địa bàn xã, *“không để xảy ra sơ suất, dù nhỏ nhất”*.

Làm tốt công tác giữ vững an ninh nông thôn, an ninh văn hóa - tư tưởng, an ninh kinh tế,... nhất là tình hình an ninh trên không gian mạng; thường xuyên phối hợp các cơ quan liên quan tuyên truyền, vận động Nhân dân tăng cường công tác nắm tình hình chính trị tư tưởng, đấu tranh chống “diễn biến hòa bình” trên lĩnh vực văn hóa, tư tưởng; không để xảy ra địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy (theo Quyết định số 02234 ngày 23/12/2025 của UBND tỉnh Cà Mau về phê duyệt danh sách tuyến, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy năm 2025). Kịp thời phát hiện, ngăn chặn các biểu hiện lợi dụng vấn đề dân chủ, nhân quyền để tuyên truyền vào nội bộ Nhân dân.

Tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm túc Nghị định số 03/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ về phối hợp giữa Bộ Công an và Bộ Quốc phòng trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội và nhiệm vụ quốc phòng;... Không để bị động, bất ngờ trong công tác bảo vệ an ninh quốc gia trên địa bàn.

Thực hiện tốt công tác quản lý, nắm người, nắm hộ trên địa bàn, rà soát đối tượng, nhất là đối tượng truy nã, truy tìm trên địa bàn phụ trách; từ địa phương khác đến lưu trú thông qua công tác quản lý dân cư, trao đổi thông tin với các đơn vị, địa phương có liên quan, kịp thời nắm chặt tình hình chủ động trong mọi tình huống, làm tốt công tác quản lý con người tại địa bàn và con người từ nơi khác đến, giải quyết các mâu thuẫn trong nội bộ Nhân dân, không để phát sinh “điểm nóng” về an ninh, trật tự.

Đơn vị tiếp tục thực hiện tốt công tác tổ chức quán triệt, triển khai và thực hiện nghiêm các chế độ trực chỉ huy SSCĐ đảm bảo 24/24 nhất là trong các ngày các giờ nghỉ, thông tin liên lạc đảm bảo thông suốt từ trên xuống và ngược lại.

Chuẩn bị đầy đủ các bước cho công tác diễn tập. Thực hiện công tác SSCĐ thường xuyên và các mặt công tác khác.

5. Cải cách hành chính và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; chuyển đổi số

Tăng cường vai trò của người đứng đầu đối với công tác cải cách hành chính; kiến nghị sửa đổi, bổ sung những thủ tục, quy định không còn phù hợp theo hướng đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện, ít tốn kém, nhất là liên quan đến người dân và doanh nghiệp. Duy trì thực hiện có hiệu quả các mô hình cải cách hành chính.

Tăng cường tuyên truyền các chủ trương, chính sách pháp luật, chiến lược về ứng dụng CNTT, thực hiện chuyển đổi số của Đảng, của nhà nước và của địa phương.

Thường xuyên kiểm tra, giám sát cấp dưới trong triển khai thực hiện nhiệm vụ; chủ động rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền xây dựng, nâng cao chất lượng, đội ngũ cán bộ, công chức bằng các hình thức đào tạo, bồi dưỡng thích hợp.

6. Công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng

Thực hiện nghiêm trách nhiệm tiếp công dân của người đứng đầu; thực hiện tiếp công dân định kỳ đúng quy định. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt công tác đăng ký và quản lý hộ tịch, công tác hòa giải, kịp thời giải quyết các đơn thư, yêu cầu khiếu kiện của công dân, hạn chế tối đa tình trạng khiếu kiện đông người, vượt cấp và không để đơn thư tồn đọng kéo dài.

Xây dựng và củng cố các Tổ hòa giải ấp, tổ chức tập huấn nghiệp vụ đáp ứng với yêu cầu hiện nay, để bảo đảm tổ chức hòa giải kịp thời, có hiệu quả những tranh chấp nhỏ phát sinh trong nhân dân.

Tăng cường quản lý nhà nước, triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách, các Kết luận, Chỉ thị của Bộ chính trị, Ban Bí thư về công tác phòng, chống tham nhũng.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã

Căn cứ lĩnh vực, địa bàn và nhiệm vụ được Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã phân công hoặc ủy quyền, các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã có trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo, điều hành và chịu trách nhiệm toàn diện đối với kết quả thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu thuộc lĩnh vực phụ trách. Chủ động tham mưu, đề xuất giải pháp tổ chức thực hiện; kịp thời báo cáo, xin ý kiến Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã đối với những vấn đề quan trọng, phát sinh vượt thẩm quyền.

Trực tiếp chỉ đạo, đôn đốc các phòng chuyên môn, ban, ngành xã và Trưởng 12 ấp xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện; việc phân công nhiệm vụ phải cụ thể, rõ người thực hiện, rõ nội dung công việc, rõ sản phẩm đầu ra, rõ mốc thời gian hoàn thành, rõ thẩm quyền và trách nhiệm cá nhân; thường xuyên kiểm tra, đánh giá tiến độ, kịp thời chấn chỉnh những đơn vị triển khai chậm, không bảo đảm yêu cầu.

2. Thủ trưởng các phòng, ban, ngành xã

Trên cơ sở các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao tại các phụ lục kèm theo Kế hoạch này, Thủ trưởng các phòng, ban, ngành xã chủ trì xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện chi tiết theo từng lĩnh vực phụ trách. Kế hoạch phải xác định cụ thể nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu; phân công rõ cán bộ, công chức chịu trách nhiệm; xác định rõ sản phẩm, chỉ tiêu cần đạt theo từng tháng, quý, năm; đồng thời nêu rõ nội dung phối hợp với các đơn vị, địa phương có liên quan. Hoàn chỉnh kế hoạch và gửi về Văn phòng HĐND và UBND xã chậm nhất đến hết ngày **20/01/2026** để theo dõi, tổng hợp và phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân xã.

3. Chế độ thông tin, báo cáo

Thủ trưởng các phòng, ban, ngành xã và Trưởng 12 ấp có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ, chỉ tiêu theo định kỳ tháng, quý, năm (hoặc đột xuất khi có yêu cầu), gửi về Phòng Kinh tế để tổng hợp. Nội dung báo cáo phải đánh giá đúng tiến độ, kết quả đạt được; chỉ rõ tồn tại, khó khăn, nguyên nhân và đề xuất giải pháp thực hiện trong thời gian tiếp theo.

Phòng Kinh tế có trách nhiệm tổng hợp, đánh giá chung tình hình thực hiện, hoàn chỉnh báo cáo và gửi về Văn phòng HĐND và UBND xã trước ngày **20 của tháng cuối quý** để phục vụ công tác tham mưu, báo cáo Ủy ban nhân dân xã.

4. Văn phòng HĐND và UBND xã

Văn phòng HĐND và UBND xã có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc tiến độ thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu của Kế hoạch trên cơ sở kế hoạch triển khai và báo cáo tổng hợp của Phòng Kinh tế. Chủ động tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân xã báo cáo tình hình, kết quả thực hiện; kịp thời đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo xử lý đối với các nhiệm vụ triển khai chậm tiến độ, không đạt yêu cầu hoặc phát sinh vướng mắc cần điều chỉnh.

5. Trách nhiệm của người đứng đầu và cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ

Người đứng đầu các phòng, ban, ngành xã, Trưởng 12 ấp và cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ phải nêu cao tinh thần trách nhiệm, vai trò nêu gương; chủ động, năng động, sáng tạo, đổi mới phương thức làm việc; dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; làm việc cụ thể, thực chất, bám sát cơ sở, địa bàn và đối tượng phục vụ.

Tổ chức thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ được giao; phấn đấu đến hết tháng 11 năm 2026 cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu về phát triển kinh tế – xã hội theo Kế hoạch đề ra, làm cơ sở tập trung rà soát, đánh giá, điều chỉnh và hoàn thiện các nhiệm vụ còn lại trong tháng 12 năm 2026. Trường hợp nhiệm vụ, chỉ tiêu không bảo đảm tiến độ, phải kịp thời báo cáo rõ nguyên nhân, xác định trách nhiệm và đề xuất giải pháp khắc phục.

Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân xã và Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã về kết quả thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu thuộc ngành, lĩnh vực, địa bàn được phân công phụ trách; lấy kết quả thực hiện làm căn cứ đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể, cá nhân; phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức các mục tiêu, chỉ tiêu được giao trong năm 2026.

Trong quá trình thực hiện, có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân xã xem xét, chỉ đạo *(Kèm theo các phụ lục)*./.

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND tỉnh (b/c);
- Thường trực Đảng ủy (b/c);
- CT, các PCT UBND xã;
- Các phòng, ban, ngành cấp xã;
- LĐ VP HĐND&UBND xã;
- Trưởng ấp 12 ấp;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Sơn

